

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 867/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Ngô Viết Hoàng T, sinh năm 1994. Địa chỉ: 56 N, phường Đ, thành phố H, tỉnh T.

2. Chị Phan Thị Tú T, sinh năm: 1994. Địa chỉ: 167 T, phường T, thành phố H, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T sau thời gian tìm hiểu đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình chấp nhận, có tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục tập quán địa phương và chung sống với nhau tại 56 N, phường Đ, thành phố H, tỉnh T và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T (nay là phường Đ), thành phố H, tỉnh T vào ngày 04/8/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2022. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Nay anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, nên anh T và chị T cùng gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T cùng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T và chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005270 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T. Anh T và chị T đã nộp đủ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Viết Hoàng T và chị Phan Thị Tú T, mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T và chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005270 ngày 23/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh T. Anh T và chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- UBND phường Đ, thành phố H;
- (Anh T và chị T ĐKKH số 39, ngày 04/8/2020)
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự;
- Lưu dán.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung